

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày 30-12-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Mậu và bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Thanh H, sinh ngày 01-02-1960 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1921 (Đã chết) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1932 (đã chết). Bị cáo có vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1958 và có 02 con, con lớn sinh năm 1988 và con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14-7-2022 đến nay. “Có mặt”.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. (Đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Ông Nguyễn Gia T, sinh năm 1959 “Vắng mặt”.

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1957. “Vắng mặt”.

Cùng có địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y và ông T là: Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

+ Anh Vũ Văn K, sinh năm 1987. “Vắng mặt”.

+ Cháu Vũ Nguyễn Bảo A, sinh ngày 06-6-2014. “Vắng mặt”.

Cùng có địa chỉ: Tổ 8, khu Khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp của cháu A là: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 8, khu Khu 1, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. “Vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Tất P, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17 tháng 05 năm 2022, bị cáo Bùi Thanh H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS 18F4-8959, dung tích 100 cm³, chở phía sau là chị Bùi Thị H là cháu họ của bị cáo H đi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định theo QL38B cũ để về nhà. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe mô tô trên đi theo hướng từ thành phố Nam Định – huyện Y, khi đi đến địa phận thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. Đây là khu vực ngã ba giao nhau giữa QL38B cũ với đường đi vào thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. Mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng rộng 8m, giữa đường có vạch sơn màu trắng nét đứt chia đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều từ thành phố Nam Định đi huyện Y và chiều ngược lại. Lề trái, lề phải đều rộng 0,8m; ngoài lề đều là khu vực dân cư sinh sống; ngoài lề phải hướng thành phố Nam Định đi huyện Y có cấm biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Đường đi vào thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng rộng 4,6m; trên mặt đường có hệ thống gờ giảm tốc, ngoài lề phải hướng từ thôn A ra QL 38B cũ có cấm biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên. Lúc này bị cáo H điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa chiều đường bên phải, hướng thành phố Nam Định đi huyện Y với tốc độ khoảng 50-55km/h (theo lời khai của bị cáo H), ở phía trước cùng chiều với xe mô tô của bị cáo H có 01 xe mô tô khác (không rõ đặc điểm, BKS xe) đang lưu thông. Do muốn vượt xe mô tô này nên bị cáo H đã tăng tốc, đánh lái sang trái để vượt thì đúng lúc này chị Nguyễn Thị H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đen – xám – bạc, BKS 18B2-792.41 đi từ đường nhánh thôn A, xã Đ ra QL 38B và rẽ trái đi tới khoảng giữa đường quốc lộ. Lúc này xe mô tô do bị cáo H điều khiển cách xe

mô tô do chị H điều khiển khoảng 5 – 7m, do không chú ý quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ (biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có biển báo hiệu nguy hiểm, vượt xe tại nơi đường giao nhau nên bị cáo H đã để mặt trước ốc hãm càng xe bánh trước bên cần số (bên trái) xe mô tô do mình điều khiển va chạm với má lốp và vành bánh trước bên tay ga xe mô tô do chị H điều khiển dẫn tới tai nạn giao thông. Hậu quả làm chị H, bị cáo H bị thương, chị H bị sây xát nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng. Đến khoảng 19 giờ ngày 21 tháng 5 năm 2022 thì chị H tử vong.

Về đồ vật, tài liệu, vật chứng bị thu giữ:

- Cơ quan Công an đã tạm giữ phương tiện là xe mô tô BKS 18F4-8959 và xe mô tô BKS 18B2-792.41 (Xe đã hư hỏng do tai nạn giao thông), 01 đoạn video có độ dài 32 giây ghi lại một phần tai nạn giao thông được trích từ camera an ninh nhà bà Đoàn Thị G; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 18.012111, tên chủ xe: Nguyễn Quyết C, xe mô tô BKS 18B2-792.41; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 193905 mang tên Nguyễn Thị H; 01 Đăng ký xe mô tô, xe máy số 0177216, tên chủ xe Dương Xuân D.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, tử thi đã ghi nhận các dấu vết:

Khám nghiệm hiện trường theo hướng thành phố Nam Định - huyện Y, lấy chân cột biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nằm ngoài lề phải hướng thành phố Nam Định – Y làm mốc, đo từ điểm mốc này đến đầu dải vết cày số 1 là 81m40 và lấy mép đường bên phải hướng TP. Nam Định – Y làm mép đường chuẩn:

- Dải vết cày số 1 không liên tục làm xước nhựa mặt đường, có chiều hướng từ thành phố Nam Định – Y, từ tim đường ra mép đường chuẩn. Vết có KT (7,95 x 0,8)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 2m50. Cuối vết cày trùng với đầu mút tay nắm người điều khiển bên trái xe mô tô BKS 18F4-8959 và cách mép đường chuẩn là 0,5m. Đo từ đầu dải vết cày số 1 đến đầu dải vết cày số 2 là 6,1m (đo theo chiều thành phố Nam Định – Y).

- Dải vết cày số 2 không liên tục làm xước nhựa mặt đường, vết có chiều hướng từ thành phố Nam Định – Y, từ tim đường ra mép đường chuẩn. Vết có KT (3,05 x 0,1)m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 02m; cuối vết cày trùng với mép ngoài bệ đỡ chân người lái xe mô tô bên phải xe mô tô BKS 18B2-792.41.

- Đám mảnh nhựa vỡ có KT (5,7 x 3,35)m. Tâm đám mảnh nhựa vỡ cách mép đường chuẩn là 1,6m; đo từ tâm đám mảnh nhựa vỡ đến tâm bánh sau bên trái xe mô tô BKS 18F4-8959 là 0,6m (đo theo chiều thành phố Nam Định – Y).

- Đám máu nhỏ giọt số 1 có KT (1,4 x 0,7)m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 2,9m và cách tâm bánh trước xe mô tô BKS 18B2-792.41 là 1,7m (đo theo chiều từ thành phố Nam Định – Y).

- Đám máu số 2 có KT (20 x 20)cm. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 0,9m và cách tâm bánh sau xe mô tô BKS 18F4-8959 là 0,6m.

- Xe mô tô BKS 18F4-8959 bị đổ sang bên trái xe, đầu xe quay hướng Y, đuôi xe quay hướng thành phố Nam Định chệch ra tim đường. Tâm bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,4m. Tâm bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,2m. Tâm bánh trước xe mô tô cách tâm bánh sau xe mô tô BKS 18B2-792.41 là 1,7m (đo theo chiều thành phố Nam Định – Y).

- Xe mô tô BKS 18B2-792.41 bị đổ sang bên phải xe, đầu xe quay hướng thành phố Nam Định chệch ra tim đường; đuôi xe quay hướng Y chệch mép đường chuẩn. Tâm bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1,6m; tâm bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,9m.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định pháp y tử thi số 700/KL – KTHS kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị H chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: vùng đầu do va đập. Các vết thương khác do trà sát.

Ngày 29 tháng 07 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản Kết luận giám định số 1075/KL-KTHS kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (ký hiệu A). Không đủ yếu tố xác định tốc độ của xe mô tô BKS 18F4-8959 và xe mô tô BKS 18B2-792.41 xuất hiện trong mẫu cần giám định (ký hiệu A). Không đủ yếu tố xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện ở chiều đường nào.

- Tại cáo trạng số 58/CT-VKSVB ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Bùi Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Thanh H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình đúng như nội dung nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Quyết C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H từ 33 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách đến 05 năm.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Thanh H.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường, người đại diện theo ủy quyền của những người đại hợp pháp của người bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0177216 mang tên chủ xe Dương Xuân D, địa chỉ: xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định của xe mô tô BKS 18F4-8959.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Tại những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác là các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo đều được thu thập hợp pháp, không mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: “Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 17 tháng 5 năm 2022, bị cáo Bùi Thanh H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS 18F4-8959, dung tích 100 cm³, chở phía sau là chị Bùi Thị H đi theo hướng thành phố Nam Định – Y, qua cầu A khoảng 100m (QL38B cũ) thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định do thiếu chú ý quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, vượt xe tại nơi đường giao nhau nên đã xô vào xe mô tô BKS 18B2-792.41 do chị Nguyễn Thị H điều khiển, làm

chị H tử vong. Hành vi nêu trên của Bùi Thanh H đã vi phạm quy định tại Khoản 9 Điều 8, Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải tương ứng với Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điểm d Khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Đối chiếu hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với hành vi của bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn về giao thông đường bộ tại địa phương. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bản thân bị cáo cũng là người có công với cách mạng, được Bộ trưởng bộ Quốc Phòng tặng bằng khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc; được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét về lỗi của bị hại khi tham gia giao thông: Chị Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô BKS 18B2-792.41 tham gia giao thông ngày 17 tháng 5 năm 2022 khi đi từ

đường nhánh thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định ra QL38B cũ đã không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, không nhường đường cho xe mô tô do bị cáo Bùi Thanh H điều khiển đi ở đường ưu tiên đến. Hành vi của chị H đã vi phạm Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải tương ứng với Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Như vậy trong vụ tai nạn giao thông này do lỗi hỗn hợp của cả hai bên.

[6] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thanh H: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều hơn hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được, không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn của xã hội. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi, ngoài độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Thanh H.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Xét trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chị Bùi Thị H là người ngồi phía sau xe mô tô BKS 18F4-8959 do bị cáo Bùi Thanh H điều khiển: Sau tai nạn chị H không bị thương tích gì. Quá trình làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, giai đoạn truy tố và tại phiên tòa, chị H không có yêu cầu, đề nghị bị cáo H phải bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an huyện V trả lại cho chủ sở hữu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Trả cho đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Quyết C: 01 BKS 18B2-792.41 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 18012111 chủ xe là Nguyễn Quyết C; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AN 193905 của bị hại Nguyễn Thị H.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh H: 01 xe mô tô BKS 18F4 – 8959.

Bị cáo Bùi Thanh H và những người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết. Việc trả lại những đồ vật, tài liệu, vật chứng đã nêu trên là đúng quy định pháp luật.

+ Đối với 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0177216, tên chủ xe Dương Xuân D của xe mô tô BKS 18F4 – 8959: Xác định chiếc xe mô tô BKS 18F4 – 8959 là của bị cáo H và đã được cơ quan điều tra trả lại đúng theo quy định. Do đó áp dụng vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo H 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0177216, tên chủ xe Dương Xuân D của xe mô tô BKS 18F4 – 8959 là hoàn toàn phù hợp.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Thanh H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 36 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh H 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0177216, tên chủ xe Dương Xuân D của xe mô tô BKS 18F4 – 8959.

(Vật chứng đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-11-2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV06, PC10 CA tỉnh ND;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- UBND xã Y, huyện Y.
- Hồ sơ vụ án, Vp Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến